

Số: /KH-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1262/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét khu vực miền núi, trung du Việt Nam trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Quyết định số 1262/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét khu vực miền núi, trung du Việt Nam (sau đây viết là Đề án), Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tập trung tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quyết định số 1262/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét khu vực miền núi, trung du Việt Nam trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét phục vụ phòng, chống thiên tai, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân, cơ sở hạ tầng, tạo điều kiện ổn định, phát triển kinh tế - xã hội, góp phần bảo đảm an ninh - quốc phòng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Chủ động nâng cao năng lực quản lý, phòng, chống sạt lở đất, lũ quét thông tin, cảnh báo sớm đến với cộng đồng dân cư tại những vùng có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét có những biện pháp ứng phó kịp thời.

- Cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét tại khu vực thường xuyên bị sạt lở đất, lũ quét phục vụ phòng, chống thiên tai, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân, cơ sở hạ tầng, tạo điều kiện ổn định, phát triển kinh tế - xã hội, góp phần bảo đảm an ninh - quốc phòng.

- Xây dựng hệ thống thông tin cảnh báo sớm và hệ thống bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai sạt lở đất, lũ quét tổng thể, đồng bộ, tỷ lệ phù hợp; cung

cấp, trao đổi thông tin cảnh báo đến cộng đồng dân cư, tăng cường năng lực ứng phó sạt lở đất, lũ quét.

2. Mục tiêu cụ thể

- Chủ động phòng ngừa, cảnh báo sạt lở khi xây dựng, phê duyệt các quy hoạch, kế hoạch phát triển của các ngành, địa phương đặc biệt là xây dựng các cơ sở hạ tầng ven các sườn dốc, sông, suối phải đề phòng nguy cơ sạt lở đất, lũ quét, không làm gia tăng nguy cơ sạt lở.

- Đến năm 2030, cơ bản hoàn thành lập bản đồ phân vùng rủi ro sạt lở đất, lũ quét có nguy cơ gây ra sự cố môi trường tỷ lệ 1:10.000 tại các vị trí, khu vực rủi ro cao trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận, duy trì ứng dụng các sản phẩm của Đề án tại địa phương nhằm cung cấp kịp thời thông tin cảnh báo sạt lở đất, lũ quét cho cơ quan quản lý và người dân.

- Quản lý chặt chẽ việc xây dựng, nâng cấp nhà cửa, công trình ven các sườn dốc, sông, suối tại các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét; kiểm tra, rà soát, cắm biển cảnh báo tại những khu vực sạt lở và có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét; lồng ghép bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai và sạt lở đất, lũ quét vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Điều tra, lập bản đồ phân vùng nguy cơ, bản đồ phân vùng rủi ro sạt lở đất, lũ quét có nguy cơ gây ra sự cố môi trường tỷ lệ 1:10.000 tại các vị trí, khu vực rủi ro cao với sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh, thông tin cảnh báo đến cộng đồng dân cư.

2. Điều tra, cập nhật cơ sở dữ liệu, thông tin về sạt lở đất, lũ quét có nguy cơ gây ra sự cố môi trường; quản lý, khai thác và cập nhật thông tin cho Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét theo thời gian thực trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức triển khai duy trì ứng dụng các sản phẩm của Đề án tại tỉnh; nâng cao năng lực truyền thông cho cộng đồng dân cư trong sử dụng thông tin cảnh báo sớm phục vụ phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030.

V. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Nguồn vốn thực hiện Kế hoạch này: Nguồn ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện các nội dung:

1. Điều tra, lập bản đồ phân vùng nguy cơ, bản đồ phân vùng rủi ro sạt lở đất, lũ quét có nguy cơ gây ra sự cố môi trường tỷ lệ 1:10.000 và lớn hơn cho các vị trí, khu vực rủi ro cao với sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh.

2. Cập nhật cơ sở dữ liệu, thông tin về sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh cho Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét theo thời gian thực trên địa bàn tỉnh; tạo điều kiện cho người dân chủ động cung cấp thông tin về những khu vực sạt lở đất, lũ quét.

3. Tổ chức triển khai duy trì ứng dụng các sản phẩm của Đề án tại tỉnh; nâng cao năng lực truyền thông cho cộng đồng trong sử dụng thông tin cảnh báo sớm phục vụ phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, trong đó lưu ý: rà soát kỹ nội dung, nhiệm vụ chi tiết, đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp với nhiệm vụ thường xuyên và nội dung, nhiệm vụ của các chương trình, đề án, dự án khác đã và đang được sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện.

b. Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, đồng thời huy động nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này thuộc nhiệm vụ của tỉnh.

c. Điều tra, đánh giá, khảo sát, thu thập cơ sở dữ liệu về thiên tai sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh; lập bản đồ phân vùng nguy cơ, bản đồ phân vùng rủi ro sạt lở đất, lũ quét tỷ lệ 1:10.000 và lớn hơn cho các vị trí, khu vực rủi ro cao sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh.

d. Tiếp nhận và quản lý, sử dụng các sản phẩm của Đề án: Sau khi Bộ Tài nguyên và Môi trường bàn giao Đề án, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cung cấp tài liệu có liên quan cho các sở, ban, ngành để cập nhật cơ sở dữ liệu và xử lý các nhiệm vụ được giao; tổ chức phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của nhân dân và các tổ chức trong công tác phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét.

đ. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan quản lý, khai thác, cập nhật, phối hợp cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu về sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn cho Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét theo thời gian thực; tạo điều kiện cho người dân chủ động cung cấp thông tin về sạt lở đất, lũ quét.

e. Đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a. Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch số 1051/KH-UBND ngày 25/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ suối đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

b. Phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát, di dời dân cư khẩn cấp ra khỏi các khu vực sạt lở đặc biệt nguy hiểm và nguy hiểm; từng bước sắp xếp lại dân cư, di dời dân cư ra khỏi các khu vực có nguy cơ sạt lở cao, kết hợp với tái định cư, ổn định đời sống cho người dân.

c. Phối hợp cung cấp thông tin, số liệu về các khu vực có nguy cơ sạt lở đất, lũ quét, thông tin về tình hình thiệt hại do sạt lở đất, lũ quét về Sở Tài nguyên và Môi trường để hỗ trợ phục vụ công tác lập bản đồ phân vùng rủi ro do sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh, cập nhật cho Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm.

3. Sở Giao thông vận tải: Chỉ đạo rà soát các công trình hạ tầng ở các khu vực thường xuyên xảy ra sạt lở đất, lũ quét, đánh giá, xác định các khu vực có nguy cơ sạt lở đất nhất là các tuyến đường tỉnh lộ và quốc lộ được ủy quyền quản lý, thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn và giảm tác động gây gia tăng sạt lở đất, lũ quét.

4. Sở Xây dựng: Chỉ đạo, hướng dẫn quản lý chặt chẽ công tác quy hoạch xây dựng đô thị, nông thôn để chủ động phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét, giảm thiểu nguy cơ bị ảnh hưởng do sạt lở đất, lũ quét.

5. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh: Chỉ đạo các đơn vị đóng quân trên địa bàn tỉnh phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương cung cấp kịp thời các thông tin về các khu vực có nguy cơ sạt lở đất, lũ quét; thông tin về tình hình thiệt hại về sạt lở đất, lũ quét; tiếp nhận thông tin cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư chuyên dùng sẵn sàng ứng phó kịp thời, hiệu quả các tình huống do sạt lở đất và lũ quét.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

a. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đặt hàng triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên quan đến ứng dụng công nghệ mới, kỹ thuật tiên tiến, vật liệu mới trong cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét, các công trình cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét phù hợp với điều kiện từng khu vực để triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

b. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chuyển giao các kết quả nghiên cứu các nhiệm vụ khoa học công nghệ liên quan đến công tác phòng, chống, cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố biết để ứng dụng vào thực tiễn.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối bố trí nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch này trong công tác phòng, chống sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Tài chính: Hằng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán cho năm sau, trên cơ sở dự toán của các sở, ban, ngành có liên quan xây dựng theo đúng quy định, Sở Tài chính tổng hợp, cân đối theo khả năng ngân sách tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

9. Các sở, ban, ngành có liên quan theo chức năng quản lý nhà nước và nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện,

thị xã, thành phố chỉ đạo, triển khai phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét đối với lĩnh vực quản lý để giảm thiểu tác động do sạt lở đất, lũ quét và Kế hoạch số 1015/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của thanh thiếu niên và các tổ chức trong công tác phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét; tích cực phối hợp cung cấp thông tin cho Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm và truyền tải thông tin cảnh báo sớm đến cộng đồng; tăng cường sự tham gia của thanh thiếu niên vào hoạt động phòng, chống, giảm thiểu hại khi có thiên tai xảy ra; xây dựng các kịch bản tuyên truyền phòng, chống thiên tai dành cho các đối tượng thanh thiếu niên.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a. Xây dựng kế hoạch và tổ chức phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân và các tổ chức trong công tác phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét.

b. Di dời dân cư khẩn cấp ra khỏi các khu vực lở đất, lũ quét đặc biệt nguy hiểm và nguy hiểm; từng bước sắp xếp lại dân cư, di dời dân cư ra khỏi các khu vực có nguy cơ lở đất, lũ quét cao, kết hợp với tái định cư, ổn định đời sống cho người dân.

c. Chủ động bố trí ngân sách huyện xây dựng các công trình phòng, chống sạt lở đất, lũ quét, trong đó tập trung xử lý khẩn cấp các khu vực sạt lở đất, lũ quét đặc biệt nguy hiểm; xây dựng công trình phòng, chống sạt lở đất ven các sườn dốc bảo vệ khu đô thị, khu dân cư tập trung có nguy cơ sạt lở đất.

d. Cung cấp các thông tin, số liệu về các khu vực có nguy cơ sạt lở đất, lũ quét, thông tin về tình hình thiệt hại do sạt lở đất, lũ quét về Sở Tài nguyên và Môi trường để hỗ trợ phục vụ công tác lập bản đồ phân vùng rủi ro do sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh; cập nhật vào Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm.

đ. Quản lý, khai thác, cập nhật, cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu về sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn vào Hệ thống thông tin - cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét theo thời gian thực trên địa bàn; tạo điều kiện cho người dân chủ động cung cấp thông tin về những khu vực sạt lở đất, lũ quét.

e. Chỉ đạo quản lý việc xây dựng, nâng cấp nhà ở, công trình tại các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét; tổ chức kiểm tra, rà soát cấm biển cảnh báo tại những khu vực sạt lở và có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét; lồng ghép bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai nói chung và sạt lở đất, lũ quét vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

12. Đài Khí tượng thủy văn khu vực Tây Nguyên: Cung cấp các thông tin, số liệu về các khu vực có nguy cơ sạt lở đất, lũ quét, thông tin về tình hình thiệt hại do sạt lở đất, lũ quét về Sở Tài nguyên và Môi trường để hỗ trợ phục vụ công tác lập bản đồ phân vùng rủi ro do sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1262/QĐ-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Cảnh báo sớm sạt lở

đất, lũ quét khu vực miền núi, trung du Việt Nam trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Yêu cầu các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát hiện những thiếu sót, bất cập có văn bản gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD, KTHT, NL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Mah Tiệp